TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN BIÊN** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2024/DS-ST
Ngày 09-01-2024
"V/v tranh chấp HĐ góp họ (hụi) và vay tài sản".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN BIÊN, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thanh Tâm.

Các Hội Thẩm nhân dân:

1- Bà Trần Thu Trang.

2- Bà Trần Thị Mộng Lành.

- Thư ký phiên tòa: Bà Tăng Thị Điền, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Không tham gia phiên toà.

Ngày 09 tháng 01 năm 2024, tại Tòa án nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 161/2023/TLST-DS ngày 08 tháng 11 năm 2023, về việc "Tranh chấp về hợp đồng dân sự góp họ (hụi) và hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 227/2023/QĐXXST-DS ngày 12 tháng 12 năm 2023, giữa các đương sự:

1- Nguyên đơn: Chị Huỳnh Thúy N, sinh ngày 15/02/ 1981(có mặt).

Địa chỉ: Ấp R, xã H, huyện A, tỉnh Kiên Giang.

2- Bị đơn: Bà Tạ Thị H, sinh năm 29/3/1968 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp R, xã T.A, huyện A, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 20/8/2023 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Huỳnh Thuý N trình bày, yêu cầu như sau: Vào ngày 05/6/2020 âm lịch, chị có tham gia vô 02 chưng hụi do bà Tạ Thị H làm chủ hụi, một tháng xổ 01 lần, số tiền là 2.000.000đ/chưng, hụi có 28 người tham gia, đến ngày 05/6/2022 chị hốt 01 chưng hụi được tổng số tiền 34.000.000đ, còn lại 01 chưng hụi và sau đó bà H dừng dây hụi lại không tiếp tục chơi nữa. Lúc đó, hai bên đã thoả thuận thanh toán tiền hụi với nhau thì bà H còn nợ lại chị số tiền là 38.000.000đ.

Ngoài ra, vào ngày 06/5/2021, chị có cho bà H vay số tiền 60.000.000đ (cho vay tiền không tính lãi), bà H có làm biên nhận nợ và thoả thuận khi nào chị cần thì bà H phải trả tiền lại cho chị nhưng đến nay cũng chưa trả. Như vậy, bà H còn nợ lại chị số tiền nợ hụi là 38.000.000đ và tiền vay là 60.000.000đ. Tổng cộng là 98.000.000đ.

Nay chị N yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà H trả cho chị số tiền nợ hụi là 38.000.000đ, tiền vay là 60.000.000đ. Tổng cộng là 98.000.000đ (chín mươi tám triệu đồng), yêu cầu trả mỗi tháng 5.000.000đ cho đến khi hết nợ.

Bị đơn bà Tạ Thị H trình bày như sau: Bà thống nhất toàn bộ lời trình bày của chị Huỳnh Thuý N nêu trên. Nay bà thừa nhận còn nợ chị N tiền hụi là 38.000.000đ, tiền vay là 60.000.000đ. Tổng cộng là 98.000.000đ. Do hoàn cảnh khó khăn nên bà xin trả dần cho chị N mỗi tháng trả 1.500.000đ cho đến khi hết nợ.

Tại phiên toà hôn nay, chị Huỳnh Thuý N vẫn giữ nguyên ý kiến và yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà H trả cho chị số tiền nợ hụi là 38.000.000đ, tiền vay là 60.000.000đ. Tổng cộng là 98.000.000đ (chín mươi tám triệu đồng), yêu cầu trả mỗi tháng 5.000.000đ cho đến khi hết nợ.

Tại phiên toà hôm nay, bà Tạ Thị H thừa nhận còn nợ chị N số tiền hụi là 38.000.000đ và tiền vay là 60.000.000đ. Tổng cộng 98.000.000đ, do hoàn cảnh khó khăn bà xin trả dần mỗi tháng 1.000.000đ cho đến khi dứt nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa hôm, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Xét yêu cầu của đương sự nội dung về việc "Tranh chấp hợp đồng góp họ (hụi) và hợp đồng vay tài sản" và bị đơn có nơi cư trú trên địa phận hành chính của huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang nên căn cứ Điều 26 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 Tòa án nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

[2] Về nội dung vụ án: Xét thấy, chị Huỳnh Thuý N và bà Tạ Thị H đã thống nhất, thừa nhận là 05/6/2020 âm lịch chị N có tham gia vô 02 chưng hụi do bà Tạ Thị H làm chủ, hụi tháng với số tiền là 2.000.000đ/chưng, đến ngày 05/6/2022 chị hốt 01 chưng hụi và sau đó bà H úp dây hụi lại không chơi nữa. Hai bên thoả thuận là bà H còn nợ chị số tiền hụi là 38.000.000đ.

Ngoài ra, vào ngày 06/5/2021, bà H vay của chị số tiền 60.000.000đ không tính lãi suất, đến nay bà H cũng chưa trả.

Như vậy, bà H còn nợ và đồng ý trả cho chị N số tiền nợ hụi là 38.000.000đ và tiền vay là 60.000.000đ. Tổng cộng là 98.000.000đ.

Về thời gian và phương thức trả nợ: Do hai bên không thỏa thuận được thời gian và phương thức trả nợ. Cụ thể là chị Huỳnh Thuý N yêu cầu bà H trả cho chị mỗi tháng là 5.000.000đ cho đến khi hết số tiền 98.000.000đ, còn bà H xin trả dần mỗi tháng là 1.000.000đ cho đến khi hết nợ. Xét thấy, bà H đã không thực hiện trả nợ cho chị N đến nay đã lâu, hơn nữa khoản tiền cho vay chị H cũng không tính lãi, nay bà H xin trả dần mỗi tháng 1.000.000đ số tiền quá ít sẽ kéo dài thời gian phần nào cũng làm thiệt thòi, ảnh hưởng đến quyền lợi của chị N. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Từ những nhận định nêu trên Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu Huỳnh Thuý N về tranh chấp hợp đồng góp họ (hụi) và hợp đồng vay tài sản.

Buộc bà Tạ Thị H trả cho chị Huỳnh Thuý N số tiền hụi là 38.000.000đ và tiền vay là 60.000.000đ. Tổng cộng là 98.000.000đ (chín mươi tám triệu đồng).

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của chị Huỳnh Thuý N được chấp nhận nên bà Tạ Thị H phải chịu tiền án phí là 98.000.000đ x 5% = 4.900.000đ (bốn triệu chín trăm ngàn đồng).

Hoàn trả lại cho chị Huỳnh Thuý N tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.400.000đ (hai triệu bốn trăm ngàn đồng), theo lai thu số 0008994 ngày 03/11/2023 của Chi cục Thị hành án dân sự huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 471, Điều 463, Điều 466 và 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị định 144/2006/NĐ-CP, ngày 27/11/2006 của chính phủ về họ, hụi, biêu phường; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án; Điều 26, khoản 1 Điều 39, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

Tuyên xử:

1- Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của chị Huỳnh Thuý N về việc tranh chấp hợp đồng góp họ (hụi) và hợp đồng vay tài sản đối với bà Tạ Thị H.

Buộc bà Tạ Thị H trả cho chị Huỳnh Thuý N số tiền hụi là 38.000.000đ (ba mươi tám triệu đồng) và tiền vay là 60.000.000đ (sáu mươi triệu đồng). Tổng cộng là 98.000.000đ (chín mươi tám triệu đồng).

Kể từ ngày chị Huỳnh Thuý N có đơn yêu cầu thi hành án mà bà Tạ Thị H không trả hoặc trả không đủ số tiền cho chị Ngân thì bà H còn phải trả thêm lãi

cho chị N theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 trên số tiền còn lại.

2- Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Tạ Thị H phải chịu tiền án phí là 4.900.000đ (bốn triệu chín trăm ngàn đồng).

Hoàn trả lại cho chị Huỳnh Thuý N tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.400.000đ (hai triệu bốn trăm ngàn đồng), theo lai thu số 0008994 ngày 03/11/2023 của Chi cục Thị hành án dân sự huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang.

3- Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, báo cho chị N và bà H biết có quyền kháng cáo bản án này trong hạn luật định 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 09/01/2024).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện An Biên;
- VP ĐKĐĐ huyện An Biên;
- THADS huyện An Biên;
- Các đương sự;
- Lưu V. phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký và đóng dấu

Phạm Thanh Tâm